

Địa giới hành chính huyện Cao Phong: Đông giáp các huyện Kim Bôi, Lạc Sơn; Tây giáp huyện Tân Lạc; Nam giáp huyện Tân Lạc; Bắc giáp huyện Đà Bắc và thị xã Hòa Bình.

Huyện Kỳ Sơn có 20.203,76 ha diện tích tự nhiên và 32.979 nhân khẩu; có 10 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Dân Hòa, Mông Hóa, Phúc Tiến, Dân Hạ, Phú Minh, Hợp Thịnh, Hợp Thành, Trung Minh, Độc Lập và thị trấn Kỳ Sơn.

Địa giới hành chính huyện Kỳ Sơn: Đông giáp huyện Lương Sơn; Tây giáp thị xã Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; Nam giáp thị xã Hòa Bình, huyện Kim Bôi; Bắc giáp tỉnh Hà Tây.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 96/2001/
NĐ-CP ngày 13/12/2001 về việc
chia huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao
Bằng thành hai huyện Phục Hòa
và Quảng Uyên.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng
9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân
tỉnh Cao Bằng và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ
chức - Cán bộ Chính phủ,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay chia huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng thành hai huyện Phục Hòa và Quảng Uyên.

Huyện Phục Hòa có 25.010 ha diện tích tự nhiên và 21.235 nhân khẩu, có 9 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Hòa Thuận, Mỹ Hưng, Hồng Đại, Cách Linh, Triệu Ấu, Đại Sơn, Tiên Thành, Lương Thiện và thị trấn Tà Lùng.

Địa giới hành chính huyện Phục Hòa: Đông giáp huyện Hạ Lang và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; Tây giáp huyện Hòa An; Nam giáp huyện Thạch An và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; Bắc giáp huyện Quảng Uyên.

Huyện Quảng Uyên có 38.331 ha diện tích tự nhiên và 43.081 nhân khẩu, có 17 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Bình Lãng, Cai Bộ, Chí Thảo, Đoài Khôn, Độc Lập, Hồng Định, Hạnh Phúc, Hồng Quang, Hoàng Hải, Phúc Sen, Phi Hải, Quốc Phong, Quảng Hưng, Quốc Dân, Tự Do, Ngọc Động và thị trấn Quảng Uyên.

Địa giới hành chính huyện Quảng Uyên: Đông giáp huyện Hạ Lang; Tây giáp các huyện Hòa An, Trà Lĩnh; Nam giáp huyện Phục Hòa; Bắc giáp các huyện Trùng Khánh, Trà Lĩnh.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán

bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 97/2001/
NĐ-CP ngày 17/12/2001 về việc
thành lập phường Nghĩa Chánh
và phường Quảng Phú thuộc thị
xã Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng
9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
Quảng Ngãi và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ
chức - Cán bộ Chính phủ,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập phường Nghĩa Chánh và phường Quảng Phú thuộc thị xã Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Thành lập phường Nghĩa Chánh thuộc thị xã Quảng Ngãi trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Nghĩa Chánh.

Phường Nghĩa Chánh có 404 ha diện tích tự nhiên và 11.385 nhân khẩu.

2. Thành lập phường Quảng Phú thuộc thị xã Quảng Ngãi trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Quảng Phú.

Phường Quảng Phú có 727 ha diện tích tự nhiên và 16.220 nhân khẩu.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng
PHAN VĂN KHAI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 1548/QĐ-TTg ngày 05/12/2001
về việc đầu tư tôn nền vượt lũ để
xây dựng các cụm, tuyến dân cư
vùng ngập sâu đồng bằng sông
Cửu Long năm 2002.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng
9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị quyết số 15/2000/NQ-CP ngày 06
tháng 10 năm 2000 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 173/2001/QĐ-TTg ngày
06 tháng 11 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;*